

Số: 78/2025/QĐST-DS

Tp. Bạc Liêu, ngày 16 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 269/2025/TLST-DS, ngày 22 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Tạ Việt A, sinh năm 1966

Địa chỉ: Đường V, Khóm X, Phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Lê Hoàng N, sinh năm 1970. Địa chỉ: Khóm X, Phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Ông Lê Thanh B, sinh năm 1973

Địa chỉ: Đường V, Khóm X, Phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Buộc ông Lê Thanh B có trách nhiệm trả cho ông Tạ Việt A tổng số tiền 661.019.999 đồng. (Trong đó: gốc: 500.000.000 đồng; lãi tính đến ngày 23/8/2024 là 83.000.000 đồng; lãi tính từ ngày 24/8/2024 đến ngày 06/5/2025 là 78.019.999 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng ông Lê Thanh B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều

468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Ông Tạ Việt A phải chịu 7.610.199 đồng; ông Lê Thanh H phải chịu 7.610.199 đồng. Ông Lê Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí, nên buộc Lê Thanh H phải nộp án phí số tiền 15.220.399 đồng.

+ Ông Tạ Việt A không phải chịu án phí. Ông Tạ Việt A đã nộp tạm ứng án phí số tiền 15.000.000 đồng, tại biên lai thu số 0000360, ngày 22/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, được hoàn lại toàn bộ.

- Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy